ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 7823 /UBND-VP7 V/v triển khai thực hiện Thông tư số 62/2026/TT-BKHCN ngày 20/10/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ	*Ninh Bình, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Ngày 20/10/2026, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư số 62/2026/TT-BKHCN hướng dẫn xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, thay thế Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN ngày 20/10/2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày 05/12/2026 *(sau đây viết tắt là Thông tư số 62/2026/TT-BKHCN)*.

Để triển khai thực hiện thống nhất, kịp thời và đúng quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Thông tư số 62/2026/TT-BKHCN đến các phòng, ban, đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện.

b) Chỉ đạo rà soát, đối chiếu danh mục vị trí việc làm công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt với các vị trí việc làm về chuyển đổi số quy định tại Điều 3, Điều 4 và Điều 5 Thông tư số 62/2026/TT-BKHCN. Trường hợp cần sửa đổi, bổ sung vị trí việc làm, lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định; hoặc gửi Sở Nội vụ cho ý kiến trước khi cơ quan, đơn vị phê duyệt theo thẩm quyền.

c) Căn cứ vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, xác định đối tượng được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 62/2026/TT-BKHCN; quyết định đối tượng được hưởng mức hỗ trợ theo thẩm quyền được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Quyết định số 2724/QĐ-UBND ngày 20/7/2026. Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh khi có thay đổi về vị trí việc làm hoặc nhiệm vụ được giao; bảo đảm việc rà soát, lập danh sách, phê duyệt và chi trả chế độ hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định.

2. Sở Nội vụ

a) Trên cơ sở kết quả rà soát, đối chiếu và hồ sơ đề nghị điều chỉnh vị trí việc làm (nếu có) của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và UBND cấp xã, thực hiện thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh vị trí việc làm công chức và vị trí việc làm viên chức trong các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; cho ý kiến để Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, điều chỉnh vị trí việc làm viên chức trong các đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý theo thẩm quyền.

b) Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện; tiếp nhận, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực quản lý, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo; chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu xử lý các nội dung liên ngành.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì hướng dẫn xác định cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 62/2026/TT-BKHCN; hướng dẫn rà soát, đối chiếu nội dung công việc thực tế với danh mục vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số quy định tại Điều 3, Điều 4 và các điều kiện xác định nhiệm vụ chính, trực tiếp, thường xuyên quy định tại Điều 6 Thông tư số 62/2026/TT-BKHCN.

b) Chủ trì tiếp nhận, hướng dẫn, giải đáp những khó khăn, vướng mắc liên quan đến nội dung công việc về chuyển đổi số của công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Trường hợp phát sinh nội dung vượt thẩm quyền, phối hợp với Sở Nội vụ kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo hoặc đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, giải quyết.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và UBND các xã, phường bảo đảm kinh phí, thực hiện chi trả kịp thời chế độ hỗ trợ đối với công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số theo đúng quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, Vp5, VP11, VP7.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chức